

## Summary of Channel 50:

Lat: 40-57-20.0 N

Lon: 72-15-16.0 W

ERP: 15.000 kW

ComStudy 2.2 RadioSoft

Status	Old Pop	New Pop	Fac ID	Ovl Pop%	City	Class	Type	ERP	Dist	Prot	Clearance	D/U	Ch#	Adj	Matrix	Svc dBu	Callsign	New Pop%	Callsign
N/C	N/C	N/C	83166	N/C	PITTSFIELD	NTSC	APP	5000.000	196.3	106	90.3	-17	51 +	A+1	LR	64	960724LI	N/C	960724LI
N/C	N/C	N/C	136751	N/C	PITTSFIELD	NTSC	CP	1580.000	193.2	106	87.2	-17	51 +	A+1	LR	64	NEW	N/C	NEW
Clean	576669	576669	13607	0.00	NORWICH	NTSC	APP	630.000	63.2	81	-17.8	-34	53 Z	T+3	LR	64	WEDN	0.0%	WEDN
Clean	576669	576669	13607	0.00	NORWICH	NTSC	CP	630.000	63.2	81	-17.8	-34	53 Z	T+3	LR	64	WEDN	0.0%	WEDN
Clean	576669	576669	13607	0.00	NORWICH	NTSC	APP	630.000	63.2	81	-17.8	-34	53 Z	T+3	LR	64	WEDN	0.0%	WEDN
Clean	611959	611959	13607	0.00	NORWICH	NTSC	LIC	794.000	63.1	81	-17.9	-34	53 Z	T+3	LR	64	WEDN	0.0%	WEDN
Clean	2618645	2618645	13594	0.00	BRIDGEPORT	NTSC	LIC	1950.000	85.9	106	-20.1	-12	49 -	A-1	LR	64	WEDW	0.0%	WEDW
N/C	N/C	N/C	50780	N/C	PROVIDENCE	DTV	LIC	1000.000	129.3	110	19.3	-26	51	A+1	LR	41	WJAR*	N/C	WJAR*
N/C	N/C	N/C	50780	N/C	PROVIDENCE	D-STA	LIC	526.000	129.3	110	19.3	-26	51	A+1	LR	41	WJAR-DT	N/C	WJAR-DT
N/C	N/C	N/C	50780	N/C	PROVIDENCE	DTV	CP	974.000	129.3	110	19.3	-26	51	A+1	LR	41	WJAR-DT	N/C	WJAR-DT
N/C	N/C	N/C	50780	N/C	PROVIDENCE	D-STA	LIC	1000.000	129.3	110	19.3	-26	51	A+1	LR	41	WJAR-DT	N/C	WJAR-DT
N/C	N/C	N/C	22591	N/C	NEW BEDFORD	D-STA	LIC	240.000	129.3	110	19.3	-28	49	A-1	LR	41	WLNE-DT	N/C	WLNE-DT
N/C	N/C	N/C	22591	N/C	NEW BEDFORD	DTV	LIC	350.000	129.3	110	19.3	-28	49	A-1	LR	41	WLNE-DT	N/C	WLNE-DT
N/C	N/C	N/C	22591	N/C	NEW BEDFORD	DTV	LIC	1000.000	114.0	110	4.0	-28	49	A-1	LR	41	WLNE-TV*	N/C	WLNE-TV*
Clean	2526718	2526718	14682	0.00	DERRY	NTSC	LIC	4790.000	210.3	218	-7.7	34	50 -	Co	LR	64	WNDS	0.0%	WNDS
Clean	15109758	15109758	48477	0.00	MONTCLAIR	NTSC	LIC	2090.000	163.8	218	-54.2	34	50 +	Co	LR	64	WNJN	0.0%	WNJN
N/C	N/C	N/C	48477	N/C	MONTCLAIR	DTV	LIC	179.200	163.8	110	53.8	-26	51	A+1	LR	41	WNJN*	N/C	WNJN*
N/C	N/C	N/C	48477	N/C	MONTCLAIR	D-STA	LIC	0.800	218.4	110	108.4	-26	51	A+1	LR	41	WNJN-DT	N/C	WNJN-DT
N/C	N/C	N/C	48477	N/C	MONTCLAIR	D-STA	LIC	100.000	163.8	110	53.8	-26	51	A+1	LR	41	WNJN-DT	N/C	WNJN-DT
N/C	N/C	N/C	48477	N/C	MONTCLAIR	D-STA	LIC	176.800	163.8	110	53.8	-26	51	A+1	LR	41	WNJN-DT	N/C	WNJN-DT
N/C	N/C	N/C	48477	N/C	MONTCLAIR	DTV	CP	200.000	163.8	110	53.8	-26	51	A+1	LR	41	WNJN-DT	N/C	WNJN-DT
N/C	N/C	N/C	136751	N/C	PITTSFIELD	NTSC	APP	141.000	193.2	106	87.2	-17	51 +	A+1	LR	64	WNYA	N/C	WNYA
Clear	N/C	N/C	10153	N/C	HARTFORD	NTSC	CP	50.000	103.9	-	36.4	34	50 -	Co	LR	74	WRDM-LP	N/C	WRDM-LP
Clear	N/C	N/C	70184	N/C	PROVIDENCE	NTSC	CP	15.400	114.7	-	64.6	34	50 Z	Co	LR	74	WRIW-LP	N/C	WRIW-LP
Clear	N/C	N/C	70184	N/C	PROVIDENCE	NTSC	CP	15.400	114.7	-	64.6	34	50 Z	Co	LR	74	WRIW-LP	N/C	WRIW-LP
Clear	N/C	N/C	70184	N/C	PROVIDENCE	NTSC	LIC	18.400	110.7	-	57.2	34	50 Z	Co	LR	74	WRIW-LP	N/C	WRIW-LP
Clear	N/C	N/C	70184	N/C	PROVIDENCE	NTSC	LIC	18.400	110.7	-	57.2	34	50 Z	Co	LR	74	WRIW-LP	N/C	WRIW-LP
N/C	N/C	N/C	70493	N/C	BRIDGEPORT	NTSC	LIC	2290.000	84.9	81	3.9	-34	43 -	T-7	LR	64	WSAH	N/C	WSAH
N/C	N/C	N/C	56092	N/C	PROVIDENCE	NTSC	LIC	1230.000	114.7	81	33.7	-33	36 Z	T-14	LR	64	WSBE-TV	N/C	WSBE-TV
Callsign	N/C	N/C	70158	N/C	SOUTHAMPTON	NTSC	LIC	20.000	0.0	-	0.0	34	50 Z	Co	LR	74	WVVH-LP	N/C	WVVH-LP
N/C	N/C	N/C	23142	N/C	ATLANTIC CITY	DTV	LIC	98.500	226.5	110	116.5	-28	49	A-1	LR	41	WWSI*	N/C	WWSI*
N/C	N/C	N/C	62219	N/C	CORNING	DTV	LIC	50.000	419.8	197	222.8	15	50	Co	LR	41	WYDC*	N/C	WYDC*
N/C	N/C	N/C	62219	N/C	CORNING	DTV	LIC	50.000	419.8	197	222.8	15	50	Co	LR	41	WYDC*	N/C	WYDC*
N/C	N/C	N/C	62219	N/C	CORNING	D-STA	LIC	0.450	422.4	197	225.4	15	50	Co	LR	41	WYDC-DT	N/C	WYDC-DT

N/C	N/C	N/C	62219	N/C	CORNING	DTV	CP	600.000	419.8	197	222.8	15	50	Co	LR	41	WYDC-DT	N/C	WYDC-DT
N/C	N/C	N/C	13933	N/C	AMSTERDA	DTV	LIC	136.800	276.1	197	79.1	15	50	Co	LR	41	WYPX*	N/C	WYPX*
N/C	N/C	N/C	13933	N/C	AMSTERDA	DTV	LIC	450.000	276.2	197	79.2	15	50	Co	LR	41	WYPX-DT	N/C	WYPX-DT